

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức cấp xã huyện Đắk Glong năm 2024

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã đối với từng đơn vị hành chính cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 23/5/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông Ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm; cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Kế hoạch số 254/KH-UBND, ngày 11/5/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông thực hiện Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Nông trong thời kỳ mới;

Căn cứ Công văn số 796/SNV-XDCQ ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông về việc thẩm định Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong về việc giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã đối với từng xã trên địa bàn huyện Đắk Glong;

Căn cứ Kết luận số 890-KL/HU ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Huyện ủy Đắk Glong về thống nhất chủ trương tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glong xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã huyện Đăk Glong năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm bổ sung công chức đang còn thiếu tại Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện, đảm bảo chất lượng, đủ số lượng, đúng cơ cấu, đủ điều kiện, tiêu chuẩn, góp phần xây dựng đội ngũ công chức cấp xã chuyên nghiệp, có đủ năng lực, trình độ, đáp ứng được yêu cầu công việc, phù hợp với vị trí việc làm theo quy định và theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ; Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông; Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glong về việc giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã đối với từng xã trên địa bàn huyện và số lượng còn thiếu tại các vị trí, chức danh ở Ủy ban nhân dân các xã.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật, đúng vị trí việc làm cần tuyển, đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn quy định;
- Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, khách quan, công bằng, theo quy định của pháp luật.
- Một số vị trí chức danh tuyển dụng người Dân tộc thiểu số cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

II. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ

Tổng số cán bộ, công chức cấp xã được cấp có thẩm quyền giao theo quy định tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông là 177 cán bộ, công chức; tăng 25 cán bộ, công chức so với quy định tại Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc giao số lượng cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách theo phân loại đơn vị hành chính ở các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Tổng số cán bộ, công chức hiện có là 144 người, trong đó có 76 cán bộ và 68 công chức.

III. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG:

Tổng nhu cầu xét tuyển là: 30 chỉ tiêu, trong đó:

- Chức danh Văn phòng - thống kê: 08 chỉ tiêu;
- Chức danh Tư pháp - hộ tịch: 03 chỉ tiêu;
- Chức danh Văn hóa - xã hội: 07 chỉ tiêu;
- Chức danh Tài chính - kế toán: 04 chỉ tiêu;

- Chức danh Địa chính nông nghiệp - xây dựng và môi trường: 08 chỉ tiêu.

(Có phụ lục kèm theo)

IV. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, tín ngưỡng tôn giáo được đăng ký tuyển dụng:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với vị trí tuyển dụng;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Hiểu biết lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;
- Có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;
- Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.
- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông;
- Tiếng dân tộc thiểu số: Ở địa bàn công tác phải sử dụng tiếng dân tộc thiểu số trong hoạt động công vụ thì phải biết tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với địa bàn công tác đó; nếu khi tuyển dụng mà chưa biết tiếng dân tộc thiểu số thì sau khi tuyển dụng phải hoàn thành lớp học tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với địa bàn công tác được phân công;
- Sau khi được tuyển dụng phải hoàn thành lớp đào tạo, bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước và lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị theo chương trình đối với chức danh công chức cấp xã hiện đảm nhiệm.
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký tuyển dụng

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.
- Đối với chức danh công chức Tài chính - kế toán, ngoài những quy

định nêu trên thì những người thuộc đối tượng không được làm kế toán theo quy định tại Điều 52 Luật Kế toán năm 2015 không được đăng ký dự thi chức danh công chức Tài chính - kế toán cấp xã.

3. Tiêu chuẩn ngành, nhóm ngành đào tạo đối với chức danh công chức cấp xã:

Tiêu chuẩn, ngành đào tạo phù hợp với các chức danh công chức cấp xã thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo về văn bằng, chứng chỉ, không phân biệt loại hình đào tạo.

a) Đối với chức danh công chức Văn phòng - thống kê: Tốt nghiệp Đại học trở lên gồm các ngành, nhóm ngành liên quan đến: Lưu trữ học, hành chính, luật, công nghệ thông tin, quản trị - quản lý, kinh tế học, khoa học chính trị, triết học, thống kê.

b) Đối với chức danh công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã): Tốt nghiệp Đại học trở lên gồm các ngành, nhóm ngành liên quan đến: Quản lý đất đai, bản đồ, trắc địa, địa chính, xây dựng, đô thị, kiến trúc và quy hoạch, tài nguyên, môi trường, nông nghiệp, lâm nghiệp.

c) Đối với chức danh công chức Tài chính - kế toán: Tốt nghiệp Đại học trở lên gồm các ngành, nhóm ngành liên quan đến: Tài chính, kế toán, kiểm toán, tài chính – ngân hàng.

d) Đối với chức danh công chức Tư pháp – hộ tịch: Tốt nghiệp Đại học trở lên gồm các ngành, nhóm ngành liên quan đến chuyên Luật và chậm nhất sau 12 tháng kể từ ngày được tuyển dụng phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Hộ tịch.

đ) Đối với chức danh công chức Văn hóa - xã hội: Tốt nghiệp Đại học trở lên gồm các ngành, nhóm ngành liên quan đến: Khoa học chính trị, hành chính, văn hóa, văn hóa – thông tin, thể dục, thể thao, du lịch, báo chí và truyền thông, lịch sử, bảo tàng, triết học, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, công tác xã hội, bảo trợ xã hội, luật, nhân văn, y tế công cộng, tôn giáo học, dân tộc học, xã hội học.

V. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Đối tượng và điểm ưu tiên

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con

đề của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ trở lên: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại mục 1 phần V này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

VI. NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN TUYỂN DỤNG

1. Phương thức tuyển dụng: Phương thức tuyển dụng công chức cấp xã huyện Đắk Glong năm 2024 thực hiện bằng hình thức thi tuyển.

2. Nội dung và hình thức thi tuyển

Thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra kiến thức, năng lực chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

b) Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

- Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút;

- Phần II: Ngoại ngữ, Thi Tiếng anh, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút;

- Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số.

d) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin;

đ) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Phỏng vấn.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Nội dung phỏng vấn phải đánh giá được kiến thức, kỹ năng, trình độ và khả năng của người dự tuyển. Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng xem xét, quyết định việc xây dựng câu hỏi phỏng vấn để thực hiện.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút;

d) Thang điểm: 100 điểm.

đ) Không thực hiện phúc khảo đối với hình thức thi phỏng vấn.

2.3. Xác định người trúng tuyển.

- Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (*nếu có*) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 cộng với điểm ưu (*nếu có*) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã huyện Đăk Glong năm 2024 không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VII. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người đăng ký dự tuyển công chức cấp xã huyện Đăk Glong năm 2024 nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức*), như sau:

Nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường Bưu chính đến Phòng Nội vụ huyện Đăk Glong; địa chỉ: Xã Quảng Khê, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông (*trong giờ hành chính, các ngày làm việc*).

2. Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Thời hạn nhận Phiếu đăng

ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày sau ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của UBND huyện Đắk Glong và niêm yết tại trụ sở làm việc của UBND huyện (Phòng Nội vụ), UBND cấp xã nơi tuyển dụng công chức.

VIII. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

- Trình tự, thủ tục tuyển dụng công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Lệ phí tuyển dụng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, thi nâng ngạch thăng hạng công chức, viên chức.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Nội vụ: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã huyện Đắk Glong năm 2024 theo đúng quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã: Có trách nhiệm công khai Kế hoạch tuyển dụng, Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 để những cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn biết và tham gia đăng ký tuyển dụng.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HEND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Đảng ủy, UBND các xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Kiểm tra Ủy ban nhân dân huyện Đắk
Glong
Cơ quan: Tỉnh Đắk Nông
Thời gian ký: 05/06/2024 16:18:00



Trần Nam Thuận

Trần Nam Thuận

